

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 54/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23-9-2021
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Phụng
2. Bà Phan Thị Ngọc Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Như Mai Trang - *Kiểm sát viên*

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021, về việc “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đinh Thị K, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

2. Bị đơn: Ông Trần Thế C, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 3 năm 2021, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đinh Thị K trình bày:

Bà K và ông C tự nguyện sống chung vào năm 1997 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian sống chung thì bà K và ông C sống tự lập tại ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Đến năm 2020 thì bà K và ông C phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và đã không còn sống chung từ tháng 02/2021 cho đến nay. Nay bà K xin được ly hôn với ông C.

- Về con chung: Trong thời gian sống chung, bà K và ông C có 02 người con chung tên Trần Thị Tiểu U, sinh ngày 12/02/1999 và Trần Thái H, sinh ngày 03/3/2003. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra bà K không có mang thai với ông C và bà K, ông C cũng không có con nuôi.

- Về tài sản chung: bà K, ông C tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ: Bà K và ông C không nợ ai cũng không ai nợ lại.

Do tình hình dịch bệnh không đến Tòa án tham gia tố tụng được nên bà K có đơn xin vắng mặt khi Tòa án xét xử vụ án.

Đối với bị đơn ông Trần Thế C vắng mặt không có lý do.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt làm việc. Căn cứ biên bản xác minh ngày 24/4/2021 của Tòa án xác minh tại ủy ban nhân dân xã L xác định: ông Trần Thế C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, ông C hiện nay vẫn còn ở địa phương.

Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho ông C theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không giao nộp tài liệu chứng cứ và không có mặt theo các thông báo, quyết định của Tòa án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn không chấp hành pháp luật tố tụng. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị K.

+ Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đinh Thị K và ông Trần Thế C

+ Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét

+ Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết và về nợ chung đương sự khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Bà Đinh Thị K có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Trần Thế C. Xét ông C cư trú tại xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa bà K vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, ông C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Đối với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ đơn khởi kiện, lời khai của bà K và xác minh tại địa phương xác định, bà K và ông C tự nguyện sống chung từ năm 1997, có con chung và mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nhưng quá trình sống chung và hiện nay bà K và ông C vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tại khoản 1 Điều 14 luật hôn nhân gia đình quy định: *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”*. Nay bà K cho rằng giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn, đã không còn sống chung từ tháng 02/2021 và yêu cầu được ly hôn với ông C. Căn cứ khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân gia đình quy định: *“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này...”*. Như vậy, có đủ cơ sở để HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K, không công nhận bà K và ông C là vợ chồng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Trong thời gian sống chung bà K và ông C có 02 con chung tên Trần Thị Tiểu U, sinh ngày 12/02/1999 và Trần Thái H, sinh ngày 03/3/2003. Hiện hai con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà K không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và khai không có nợ chung nên không đặt ra xem xét

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà K phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 14, Điều 51, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị K

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Trần Thế C và bà Đinh Thị K

2. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

4. Về nợ chung: Không có

5. Về án phí: Bà K chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 019605 ngày 24/3/2021.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CC.THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã L;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Duyên